

Bản án số: **18/2020/HS-ST**
Ngày 23/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ-TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Ngô Văn Thi**

Ông **Huỳnh Thanh Hùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Nhựt** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Nguyễn Thiết Bảnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020 tại Trung tâm thương mại huyện An Phú, mở phiên tòa lưu động xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Đàm Thái T (Tu)**, sinh năm 1982 tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn Thắng Lợi 2, xã Iasol, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; T giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Thanh Tọa và bà Tạ Thị Lụa; anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là người lớn nhất.

- Tiền án: Ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau kết án 01 năm 06 tháng tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đến ngày 08/03/2019 thì chấp hành xong.

- Tiền sự: Chưa.

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2019 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Nguyễn Văn Thành, sinh năm 1968; Cư trú: ấp Miếu Hội, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, Tiền Giang.

2. Trần Quang Trí, sinh năm 1973; Cư trú: ấp Long Hòa 2, xã Long Điền A, huyện Chợ Mới, An Giang.

3. Doãn Thành Trung, sinh năm 1986; Cư trú: ấp Sơn Tân, xã Vọng Đông, huyện Thoại Sơn, An Giang.

4. Mai Minh Nhân, sinh năm 1984; Cư trú: khóm 2, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, Đồng Tháp.

5. Đào Minh Thắng, sinh năm 1978; Cư trú: ấp Long Phú, xã Hòa Long, huyện Lai Vung, Đồng Tháp.

6. Trương Hữu Minh, sinh năm 1972; Cư trú: ấp Phước Mỹ, xã Phước Hưng, huyện An Phú, An Giang. (có mặt)

7. Nguyễn Thanh Hòa, sinh năm 1972; Cư trú: ấp Phú Nhơn, xã Phú Hội, huyện An Phú, An Giang. (có mặt)

8. Nguyễn Văn Mười, sinh năm 1973; Cư trú: ấp Thị 2, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, An Giang.

9. Trần Văn Vân, sinh năm 1973; Cư trú: số 16-18 đường số 7, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, An Giang. (có mặt)

10. Nguyễn Văn Hoạt, sinh năm 1992; Cư trú: Ấp số 8, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

11. Phạm Quốc Huy, sinh năm 1992; Cư trú: khu phố Sơn Tiến, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn An, sinh năm 1988; Cư trú: ấp An Hòa, xã An Hòa, huyện Châu Thành, An Giang.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn Tuấn; Cư trú: ấp Phú Hạ, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, An Giang.

2. Nguyễn Kim Ngoan; Cư trú: Ấp Long Thuận, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, Đồng Tháp.

3. Huỳnh Thị Mới; Cư trú: ấp Long Thạnh A, xã Long Hậu, huyện Lai Vung, Đồng Tháp.

4. Ngô Thị Ngọc Huyền; Cư trú: ấp Phước Mỹ, xã Phước Hưng, huyện An Phú, An Giang.

5. Đỗ Thị Kim Hương; Cư trú: ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú, An Giang.

6. Lê Hữu Mạnh; Cư trú: ấp Thị 2, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, An Giang.

7. Trương Minh Lý; Cư trú: ấp Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, An Giang.

8. Trương Văn Tín; Cư trú: số 49, Trần Văn Thà, khóm Đông Thịnh 8, phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên, An Giang.

9. Đoàn Thị Chi; Cư trú: khu phố Chòm Sao, thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 29/10/2019, Đàm Thái T điều khiển xe mô tô biển số 63B2-314.26 từ thành phố Châu Đốc đến huyện An Phú tìm các cơ sở dịch vụ cho thuê xe ô tô nhằm mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các tài xế xe ô tô. Khi đến khu vực nhà anh Trương Hữu Minh (ấp Phước Mỹ, xã Phước Hưng, huyện An Phú) thấy có bảng hiệu cho thuê xe ô tô nên T vào gặp anh Minh. T xưng tên là Hải, thỏa thuận thuê xe ô tô đi tỉnh Vĩnh Long để dự đám tang người thân, hẹn địa điểm đón tại trường Trung học phổ thông Lương Thế Vinh (ấp An Thịnh, thị trấn An Phú, huyện An Phú), được anh Minh đồng ý.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, anh Minh điều khiển xe ô tô biển số 67B-009.43 đến điểm hẹn đón T. Khi lên xe, T yêu cầu anh Minh đưa đến Trung tâm Y tế huyện An Phú (ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú) để đón người thân đang điều trị bệnh. Đến nơi, T một mình vào bên trong Trung tâm y tế rồi trở ra xưng như thiếu tiền đóng viện phí để hỏi mượn anh Minh 3.000.000 đồng thì được anh Minh đồng ý. Sau khi lấy được tiền, T quay lại bên trong Trung tâm y tế rồi lên ra cửa sau bỏ trốn.

Tiếp sau đó, T đến nhà anh Trần Thanh Hải (ấp An Hưng, thị trấn An Phú, huyện An Phú) tiếp tục xưng thuê xe ô tô đi tỉnh Vĩnh Long và hẹn địa điểm đón tại trường Trung học phổ thông Lương Thế Vinh, được anh Hải đồng ý. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, anh Nguyễn Thanh Hòa điều khiển xe ô tô biển số 67A-055.32 đến đón T tại điểm hẹn. Khi lên xe, T yêu cầu anh Hòa chở đến Trung tâm thương mại huyện An Phú để đón người thân đang mua đồ. Đến nơi, T một mình đi vào bên trong Trung tâm thương mại nhặt 01 thùng catton để một số gạch đá rồi mang trở ra xe xưng như do mua đồ thiếu tiền để hỏi mượn anh Hòa 1.500.000 đồng thì được anh đồng ý. Sau khi lấy được tiền, T trở vào Trung tâm thương mại rồi tẩu thoát.

Đến ngày 19/11/2019, anh Minh phát hiện T tại khu vực phường Châu Phú A, thành phố Châu, tỉnh An Giang nên yêu cầu T đến trụ sở Công an làm việc. Tại đây T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Qua quá trình điều tra, Đàm Thái T khai nhận còn thực hiện thêm 09 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn tương tự tại các địa bàn: Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; thị trấn Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; thành phố Long Xuyên, huyện Chợ Mới và huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Cụ thể:

- Ngày 18/05/2019, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tiền Giang (thuộc phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) lừa đảo chiếm đoạt số tiền 13.800.000 đồng của anh Nguyễn Văn Thành. Số tiền chiếm đoạt được T dùng tiêu xài cá nhân đến hết.

- Ngày 06/9/2019 tại Trung tâm thương mại Chợ Mới (thuộc ấp Thị, thị trấn Chợ Mới, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang) lừa đảo chiếm đoạt số tiền 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 của anh Trần Quang Trí. Sau khi chiếm đoạt, T đem điện thoại bán được 7.000.000 đồng rồi dùng số tiền có được tiêu xài đến hết.

- Ngày 21/9/2019, tại Bệnh viện đa khoa huyện Thoại Sơn (thuộc ấp Tân Hiệp B, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang) chiếm đoạt số tiền 3.900.000 đồng của anh Doãn Thành Trung. Số tiền chiếm đoạt được T dùng tiêu xài cá nhân đến hết.

- Ngày 07/10/2019, tại Trung tâm y tế huyện Lai Vung (thuộc khóm 1, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp) chiếm đoạt số tiền 3.000.000 đồng của anh Mai Minh Nhân. Số tiền chiếm đoạt được T dùng tiêu xài cá nhân đến hết.

- Ngày 07/10/2019, tại chợ Lai Vung (thuộc khóm 3, thị trấn Lai Vung, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp), chiếm đoạt số tiền 8.000.000 đồng của anh Đào Minh Thắng. Số tiền chiếm đoạt được T dùng tiêu xài cá nhân đến hết.

- Ngày 30/10/2019, tại Trung tâm thương mại Mỹ Luông (thuộc ấp Thị 2, thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang) chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng của anh Nguyễn Văn Mười. Số tiền chiếm đoạt được T dùng tiêu xài cá nhân đến hết.

- Ngày 05/11/2019, tại Bệnh viện Sản nhi tỉnh An Giang (thuộc khóm Bình Long 1, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang), chiếm đoạt số tiền 15.000.000 đồng của anh Trần Văn Vân. Số tiền chiếm đoạt được T dùng tiêu xài cá nhân đến hết.

- Ngày 09/11/2019 tại Bệnh viện đa khoa huyện Hòn Đất (thuộc khu phố Chòm Sao, thị trấn Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang), chiếm đoạt số tiền 600.000 đồng của anh Nguyễn Văn Hoạt. Số tiền chiếm đoạt được T dùng tiêu xài cá nhân đến hết.

- Ngày 09/11/2019 tại chợ Sóc Sơn (thuộc khu phố Thị Tứ, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang), chiếm đoạt số tiền 3.500.000 đồng của anh Phạm Quốc Huy. Số tiền chiếm đoạt được T dùng tiêu xài cá nhân đến hết.

Căn cứ Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 01/KL-ĐGTSTTHS ngày 03/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, xác định:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy Note 9, màu vàng, đã qua sử dụng. Giá trị định giá 9.500.000 (Chín triệu năm trăm nghìn) đồng.

Ngày 29/11/2019, Đàm Thái T bị khởi tố điều tra.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Wave Alpha, màu đỏ, biển số 63B2-314.26, đã qua sử dụng, số máy HC12E-5056547, số khung RLHHC1210DY058154, đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu tím khói, màn hình cảm ứng, số kiểu máy SM-N950F/DS, số seri R58K125LTGR, số imei 1: 353759099540399, số imei 2: 353760099540397, bên ngoài góc trái dưới màn hình bị nứt, đã qua sử dụng;

- 01 (một) thùng giấy màu trắng, bên ngoài có dính băng keo trong, trên nắp thùng có hàng chữ SƠN HÀ – CHÂU ĐỐC 0939.884.018 màu đen, bên trong thùng giấy có một số gạch ống dính xi măng;

- 01 (một) thùng giấy catton hình chữ nhật màu trắng, kích thước 51 x 35 x 26,5cm, trên thùng có ghi BX – 116 BỘT BÁNH XÈO Hương Xưa CÔNG NGHỆ VÀ CHẤT LƯỢNG NHẬT BẢN, phía bên ngoài nắp thùng giấy có dán 03 đoạn băng dính trong suốt dọc, 03 đoạn băng dính trong suốt nằm ngang (đã qua sử dụng);

- 01 (một) mảng tường xây dựng hình chữ nhật, kích thước 20 x 15 x 10cm, 03 mặt có sơn màu xanh nhạt, có dấu vết gãy vỡ 03 cạnh (đã qua sử dụng);

- 01 (một) mảng tường xây dựng không xác định được hình dạng, kích thước 24 x 25 x 10cm, sơn màu xanh, 02 cạnh có dấu vết gãy vỡ (đã qua sử dụng);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y85, màu đen, số imei 1 và 2 là 869939032764913 và 869939032764905, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra thực tế bên trong;

- Tiền Việt Nam: 6.470.000 (sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ.

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS-AP ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị can Đàm Thái T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b, c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội:

Giữ nguyên quyết định truy tố, sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 174; các g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo từ 4 đến 5 năm tù.

Áp dụng các Điều 46, Điều 47, Điều 48 để xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không nghề nghiệp nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng những người nêu trên.

[3] Về tội danh và mức hình phạt: Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng trong vụ án; Kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác thu giữ trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Đàm Thái T đã có hành vi lợi dụng sự tin tưởng của bị hại và bằng thủ đoạn thuê xe, mượn tiền trả tiền hàng, thanh toán tiền viện phí nhưng thật chất là nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bị hại sau đó bỏ trốn. Bị cáo dùng thủ đoạn tinh vi, chuyên nghiệp, có kế hoạch từ trước để lừa đảo nhiều người, nhiều lần liên tục và trên nhiều địa phương khác nhau trong thời gian dài. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 76.300.000 (Bảy mươi sáu triệu ba trăm nghìn) đồng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại Điều 174 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo không những vi phạm pháp luật hình sự mà còn gây dư luận ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn nơi tội phạm xảy ra, làm cho người dân hoang mang lo sợ, không an tâm lao động sản xuất.

Từ những phân tích nêu trên, có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng mà Viện kiểm

sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Đàm Thái T về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b, c khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm nguy hiểm là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt tù chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên và tái phạm được quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, xét giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đồng ý bồi thường thiệt hại; bị cáo không nghề nghiệp nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa nhận thấy hành vi của bị cáo có tính chuyên nghiệp, phạm tội nhiều lần lần và rất nguy hiểm trong thời gian ngắn buổi sáng từ 8 giờ đến 10 giờ bị cáo đã thực hiện 02 vụ lừa đảo trên địa bàn huyện An Phú. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp tuy nhiên để giáo dục bị cáo Hội đồng xét xử cần có mức hình phạt cao hơn để nhằm giáo dục bị cáo, tuy nhiên cũng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhằm để bị cáo có cơ hội cải tạo tốt, sớm về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng, làm người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Thống nhất với quan điểm kiểm sát viên là bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại có yêu cầu bồi thường thiệt hại, bị cáo đồng ý bồi thường nên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho các bị hại Nguyễn Văn Thành, Trần Quang Trí, Doãn Thành Trung, Mai Đình Nhân, Đào Minh Thắng, Trương Hữu Minh, Nguyễn Thanh Hòa, Nguyễn Văn Mười, Trần Văn Vân, Phạm Quốc Huy.

Đối với anh Nguyễn Văn Hoạt không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

[6] Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Wave Alpha, màu đỏ, biển số 63B2-314.26, đã qua sử dụng, số máy HC12E-5056547, số khung RLHHC1210DY058154, đã qua sử dụng là tài sản của ông Nguyễn Văn An nhưng ông An không biết bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho ông An.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu tím khói, màn hình cảm ứng, số kiểu máy SM-N950F/DS, số seri R58K125LTGR, số imei 1: 353759099540399, số imei 2: 353760099540397, bên ngoài góc trái dưới màn hình bị nứt, đã qua sử dụng cần bán hóa giá để thi hành các khoản bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

- 01 (một) thùng giấy màu trắng, bên ngoài có dính băng keo trong, trên nắp thùng có hàng chữ SƠN HÀ – CHẤU ĐỐC 0939.884.018 màu đen, bên trong thùng giấy có một số gạch ống dính xi măng; 01 (một) thùng giấy catton hình chữ

nhật màu trắng, kích thước 51 x 35 x 26,5cm, trên thùng có ghi BX – 116 BỘT BÁNH XÈO Hương Xưa CÔNG NGHỆ VÀ CHẤT LƯỢNG NHẬT BẢN, phía bên ngoài nắp thùng giấy có dán 03 đoạn băng dính trong suốt dọc, 03 đoạn băng dính trong suốt nằm ngang (đã qua sử dụng); 01 (một) mảng tường xây dựng hình chữ nhật, kích thước 20 x 15 x 10cm, 03 mặt có sơn màu xanh nhạt, có dấu vết gãy vỡ 03 cạnh (đã qua sử dụng); 01 (một) mảng tường xây dựng không xác định được hình dạng, kích thước 24 x 25 x 10cm, sơn màu xanh, 02 cạnh có dấu vết gãy vỡ (đã qua sử dụng).

Các vật trên là công cụ dùng vào mục đích phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y85, màu đen, số imei 1 và 2 là 869939032764913 và 869939032764905, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra thực tế bên trong cần bán hóa giá để thi hành các khoản bồi thường thiệt hại cho người bị hại..

- Tiền Việt Nam: 6.470.000 (sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại. Tuy nhiên để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ bồi thường cần tiếp tục thu giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Căn cứ các Điều 106, Điều 136, Điều 260, Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đàm Thái T (Tuấn) phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đàm Thái T **06 (sáu)** năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đàm Thái T bồi thường cho ông Nguyễn Văn Thành số tiền 13.800.000 (Mười ba triệu tám trăm nghìn) đồng; bồi thường cho ông Trần Quang Trí số tiền 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng; bồi thường cho ông Doãn Thành Trung số tiền 3.900.000 (Ba triệu chín trăm nghìn) đồng; bồi thường cho ông Mai Minh Nhân số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng; bồi thường cho ông Đào Minh Thắng số tiền 8.000.000 (Tám triệu) đồng; bồi thường

cho ông Trương Hữu Minh số tiền 3.000.000 (Ba triệu) đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Thanh Hòa số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng; bồi thường cho ông Nguyễn Văn Mười số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng; bồi thường cho ông Trần Văn Vân số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng; bồi thường cho ông Phạm Quốc Huy số tiền 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành đầy đủ khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy, 01 (một) thùng giấy màu trắng, bên ngoài có dính băng keo trong, trên nắp thùng có hàng chữ SƠN HÀ – CHÂU ĐỐC 0939.884.018 màu đen, bên trong thùng giấy có một số gạch ống dính xi măng; 01 (một) thùng giấy catton hình chữ nhật màu trắng, kích thước 51 x 35 x 26,5cm, trên thùng có ghi BX – 116 BỘT BÁNH XÈO Hương Xưa CÔNG NGHỆ VÀ CHẤT LƯỢNG NHẬT BẢN, phía bên ngoài nắp thùng giấy có dán 03 đoạn băng dính trong suốt dọc, 03 đoạn băng dính trong suốt nằm ngang (đã qua sử dụng); 01 (một) mảng tường xây dựng hình chữ nhật, kích thước 20 x 15 x 10cm, 03 mặt có sơn màu xanh nhạt, có dấu vết gãy vỡ 03 cạnh (đã qua sử dụng); 01 (một) mảng tường xây dựng không xác định được hình dạng, kích thước 24 x 25 x 10cm, sơn màu xanh, 02 cạnh có dấu vết gãy vỡ (đã qua sử dụng).

Tạm giữ để bán hóa giá thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 8, màu tím khói, màn hình cảm ứng, số kiểu máy SM-N950F/DS, số seri R58K125LTGR, số imei 1: 353759099540399, số imei 2: 353760099540397, bên ngoài góc trái dưới màn hình bị nứt (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y85, màu đen, số imei 1 và 2 là 869939032764913 và 869939032764905, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra thực tế bên trong.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn An, 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Wave Alpha, màu đỏ, biển số 63B2-314.26, đã qua sử dụng, số máy HC12E-5056547, số khung RLHHC1210DY058154 (đã qua sử dụng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.470.000 (Sáu triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án theo biên lai thu tiền số 0000576 ngày 14/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú.

(Vật chứng và tiền theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án huyện An Phú)

Về án phí: Bị cáo Đàm Thái T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.785.000 (Ba triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/6/2020), bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang (01);
- VKSND huyện An Phú (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- Nhà Tạm giữ (01);
- Thi hành án DS huyện (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phong Phi